TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN GIÁO** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 42/2023/QĐST-HNGĐ	*Tuần Giáo, ngày 18 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân & gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 39/2023/TLST-HN&GĐ ngày 03 tháng 8 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Chị **Tạ Hồng D**, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Bản S, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên.

+ Anh **Vũ Tiến Th**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Bản S, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 10 tháng 8 năm 2023, người yêu cầu gồm chị Tạ Hồng D và anh Vũ Tiến Th đã thỏa thuận được như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Tạ Hồng D và anh Vũ Tiến Th kết hôn năm 2011 và đăng ký kết hôn tại UBND xã Cư Knia, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông ngày 03/01/2011, anh chị kết hôn trên sự tự nguyện của hai bên. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do trong cuộc sống vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi chửi nhau, bất đồng về quan điểm

sống, dẫn đến tình cảm vợ chồng bị rạn nứt, không còn thương yêu, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau. Đến năm 2019 anh chị đã sống ly thân đến nay và bỏ mặc nhau, vợ hoặc chồng muốn sống ra sao thì sống. Cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng không còn. Chị D, anh Th thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Tạ Hồng D, anh Vũ Tiến Th có 03 người con chung là cháu Vũ Diệu L, sinh ngày 10/10/2011; cháu Vũ Tiến Ph, sinh ngày 12/9/2013 và cháu Vũ Quý A, sinh ngày 31/7/2015. Anh chị thỏa thuận thống nhất giao cháu Vũ Tiến Ph, cháu Vũ Quý A cho anh Vũ Tiến Th trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên và có khả năng lao động. Chị Tạ Hồng D trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Vũ Diệu L đến khi thành niên và có khả năng lao động. Chị Tạ Hồng D và anh Vũ Tiến Th, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

[3] Về tài sản chung: Chị Tạ Hồng D, anh Vũ Tiến Th không yêu cầu Tòa án giải quyết, công nhận.

[4] Về nợ chung: Chị Tạ Hồng D, anh Vũ Tiến Th không yêu cầu Tòa án giải quyết, công nhận.

[5] Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Tạ Hồng D, anh Vũ Tiến Th thỏa thuận thống nhất, chị Tạ Hồng D là người chịu toàn bộ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Căn cứ khoản 2 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Tạ Hồng D phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

Xét thấy, sự thỏa thuận trên của chị Tạ Hồng D và anh Vũ Tiến Th là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Tạ Hồng D và anh Vũ Tiến Th thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Giao cháu Vũ Tiến Ph, sinh ngày 12/9/2013; cháu Vũ Quý A, sinh ngày 31/7/2015 cho anh Vũ Tiến Th trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên và có khả năng lao động. Giao cháu Vũ Diệu L, sinh ngày 10/10/2011 cho chị Tạ Hồng D trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên và có khả năng lao động. Chị Tạ Hồng D và anh Vũ Tiến Th, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

Sau ly hôn chị Tạ Hồng D, anh Vũ Tiến Th có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con và các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình; chị Tạ Hồng D, anh Vũ Tiến Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở chị D, anh Th thực hiện quyền này. Chị Tạ Hồng D, anh Vũ Tiến Th có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn. Khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con.

1.3. Về tài sản chung: Chị Tạ Hồng D, anh Vũ Tiến Th không yêu cầu Tòa án giải quyết, công nhận.

1.4. Về nợ chung: Chị Tạ Hồng D, anh Vũ Tiến Th không yêu cầu Tòa án giải quyết, công nhận.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Tạ Hồng D phải chịu 300.000đồng lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị Tạ Hồng D đã nộp là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0007629 ngày 03 tháng 8 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên, chị Tạ Hồng D đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- UBND xã Cư Knia, huyện Cư Jút;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Giàng A Tằng